

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2083** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **22** tháng 11 năm 2018

T CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 10756
	Ngày: 23/11/18
	Chuyên:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1739/TTr-SVHTTDL ngày 05/11/2018 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2315/SNV-TĐKT ngày 13/11/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen cho 56 Thôn, Tổ dân phố văn hóa tiêu biểu xuất sắc tỉnh Quảng Ngãi (giai đoạn 2009-2017) (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền thưởng trích từ nguồn kinh phí sự nghiệp văn hóa của ngành được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2018.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và các Thôn, Tổ dân phố văn hóa có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: P. KGVX, CBTH;
- Lưu: VT, NC.

KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Dũng



DANH SÁCH

Quyết định số 2083/QĐ-UBND ngày 22/11/2018

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Ủy ban khen cho 56 Thôn, Tổ dân phố văn hóa tiêu biểu xuất sắc tỉnh Quảng Ngãi (giai đoạn 2009-2017):

1. Thôn Giao Thủy, xã Bình Thới, huyện Bình Sơn;
2. Thôn Phú Lễ II, xã Bình Trung, huyện Bình Sơn;
3. Thôn Phước Hòa, xã Bình Trị, huyện Bình Sơn;
4. Thôn Đông Yên III, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn;
5. Thôn Phú Nhiêu I, xã Bình Phú, huyện Bình Sơn;
6. Thôn Phú Long I, xã Bình Phước, huyện Bình Sơn;
7. Tổ dân phố V, Thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn;
8. Thôn Nước Trinh, xã Ba Chùa, huyện Ba Tơ;
9. Tổ dân phố Tài Năng, thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ;
10. Tổ dân phố Nam Hoàn Đôn, thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ;
11. Thôn Dốc Mốc II, xã Ba Cung, huyện Ba Tơ;
12. Thôn Xà Ruông, xã Sơn Tinh, huyện Sơn Tây;
13. Thôn Huy Em, xã Sơn Mùa, huyện Sơn Tây;
14. Thôn Nước Tang, xã Sơn Bua, huyện Sơn Tây;
15. Thôn Nghĩa Lâm, xã Hành Nhân, huyện Nghĩa Hành;
16. Thôn Nghĩa Thiên Xuân, xã Hành Tín Đông, huyện Nghĩa Hành;
17. Thôn An Chỉ Tây, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành;
18. Thôn Đại An Đông, xã Hành Thuận, huyện Nghĩa Hành;
19. Thôn Gò Rô, xã Trà Phong, huyện Tây Trà;
20. Thôn Bắc Nguyên, xã Trà Thọ, huyện Tây Trà;
21. Thôn Trà Ong, xã Trà Quân, huyện Tây Trà;
22. Thôn Thọ Nam, xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh;
23. Thôn Minh Thành, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh;
24. Thôn Phước Lộc Đông, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh;
25. Thôn 3, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa;
26. Thôn Hòa Tân, xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa;
27. Thôn Vạn An 3, xã Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa;

28. Thôn Đông Mỹ, xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa;
 29. Thôn Nga Mân, xã Phổ Cường, huyện Đức Phổ;
 30. Thôn An Thạch, xã Phổ An, huyện Đức Phổ;
 31. Thôn An Thường, xã Phổ Hòa, huyện Đức Phổ;
 32. Thôn Trung Lý, xã Phổ Vinh, huyện Đức Phổ;
 33. Thôn Mỹ Thuận, xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ;
 34. Thôn Mỹ Khánh, xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức;
 35. Thôn Đạm Thủy Bắc, xã Đức Minh, huyện Mộ Đức;
 36. Thôn 2, xã Đức Tân, huyện Mộ Đức;
 37. Thôn Đôn Lương, xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức;
 38. Tổ dân phố 2, Thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng;
 39. Thôn Bình Trung, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng;
 40. Thôn Tây, xã Trà Bùi, huyện Trà Bồng;
 41. Thôn Dục Ái, xã Long Hiệp, huyện Minh Long;
 42. Thôn Gò Tranh, xã Long Sơn, huyện Minh Long;
 43. Thôn Diên Sơn, xã Long Sơn, huyện Minh Long;
 44. Tổ dân phố Di Lăng, Thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà;
 45. Thôn Làng Mùng, xã Sơn Bao, huyện Sơn Hà;
 46. Thôn Pa Rang, xã Sơn Bao, huyện Sơn Hà;
 47. Tổ dân phố số 19, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi;
 48. Tổ dân phố số 6, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi;
 49. Thôn Bình Đăng, xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi;
 50. Tổ dân phố số 01, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi;
 51. Tổ dân phố số 02, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi;
 52. Thôn Tăng Long, xã Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi;
 53. Tổ dân phố Trường Thọ Đông A, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi;
 54. Thôn Tư Cung, xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi;
 55. Thôn Lệ Thủy, xã Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi;
 56. Thôn Cộng Hòa 2, xã Tịnh Ấn Tây, thành phố Quảng Ngãi./.
-